

Lửa Từ Bi

Kim Cương Bất Hoại

Lê Huy Trứ

October 26, 2026



Bồ Tát Thích Quảng Đức vị pháp thiêu thân

*Uy vũ bất năng phục
Trí huệ bất năng hoại
Tù bì bất năng diệt
Bì Trí Dũng bất khuất*

(Lê Huy Trứ)

Ý nghĩa của thuật ngữ "tự thiêu"

Xét về mặt ngôn ngữ, **tự thiêu** có nghĩa là người đó **tự nguyện lựa chọn và chủ ý thực hiện hành động ấy đối với chính mình**. Thuật ngữ này **không nhất thiết đòi hỏi người đó phải tự mình thực hiện mọi công đoạn bằng sức lực của bản thân**.

Ví dụ:

- Nếu một người quyết định chết bằng lửa và tự tay châm lửa, đó rõ ràng là **tự thiêu**.
- Nếu những người hỗ trợ giúp chuẩn bị địa điểm, cung cấp nhiên liệu, hoặc thậm chí giúp thực hiện vì người đó không đủ khả năng thể chất để tự làm, sự việc vẫn có thể được gọi là **tự thiêu**, nếu ý chí và quyền tự quyết của chính người đó là yếu tố trung tâm.
- Tuy nhiên, xét về phương diện pháp lý hoặc đạo đức, người trực tiếp giúp đỡ có thể được mô tả là đã **hỗ trợ** hoặc **tạo điều kiện** cho hành động ấy.

Vì vậy, cần phân biệt như sau:

Câu hỏi Trọng tâm

Đó có phải là hành vi tự thiêu? Người đó có tự nguyện lựa chọn và không? tự mình quyết định thực hiện hành động ấy không?

Có sự trợ giúp hay không? Người khác có giúp thực hiện hoặc tạo điều kiện cho hành động ấy không?

Hai điều này không loại trừ lẫn nhau.

Một sự việc có thể đồng thời là:

- **hành vi tự thiêu** (vì người thực hiện tự lựa chọn hành động ấy); và
- một hành động **có sự trợ giúp** (vì người khác đã hỗ trợ theo một cách nào đó).

Một ví dụ tương tự: một người không đủ khả năng thể chất để tự bật que diêm nên yêu cầu người khác làm việc đó theo đúng ý nguyện mình thì của mình. Về mặt lịch sử, hành động ấy vẫn có thể được mô tả là **tự thiêu**, trong khi vai trò của người giúp đỡ cần được phân tích riêng.

Khi bàn về **Thích Quảng Đức**, các sử gia trên thế giới thường dùng thuật ngữ "**tự thiêu**" vì người ta hiểu rằng chính ngài đã đưa ra và chủ động thực hiện quyết định ấy. Việc những người khác có hỗ trợ khâu chuẩn bị hay không, và nếu có thì hỗ trợ đến mức nào, là một vấn đề thực tế và lịch sử riêng biệt, không đồng nhất với ý nghĩa của bản thân thuật ngữ.

The meaning of the word self-immolation

Linguistically, self-immolation means that the person voluntarily chooses and intends the act upon themselves. The word does not necessarily require that the person physically perform every step alone.

For example:

- If a person decides to die by fire and personally ignites the flames, that is clearly self-immolation.
- If assistants help prepare the setting, provide fuel, or even help because the person is physically unable to do so, the event may still be described as self-immolation if the person's own intention and agency are central.
- However, from a legal or ethical standpoint, someone who actively helps may be described as having assisted or facilitated the act.

So the distinction is:

Question

Focus

Was it self-immolation? Did the person willingly choose and undertake the act themselves?

Was assistance involved? Did others help carry out or facilitate the act?

These are not mutually exclusive.

An event can be both:

- a self-immolation (because the act is self-chosen), and
- an act involving assistance (because others helped in some way).

A parallel example is a person who cannot physically light a match and asks someone else to do it according to their explicit wishes. The act might still be described historically as self-immolation, while the helper's role would be analyzed separately.

In discussions of Thích Quảng Đức, historians generally use the term "self-immolation" (Tự thiêu - strike a match himself) because he was understood to have made and carried out the deliberate decision himself. Whether and to what extent others assisted with preparations is a separate factual and historical question from the meaning of the term itself.

Bồ-tát Thích Quảng Đức cùng các ni và sư đã "**vị pháp thiêu thân**" năm 1963 để phản đối chế độ Ngô Đình Diệm đàn áp Phật giáo.

Nhà báo Malcolm Browne là người đã chứng kiến và mô tả chi tiết hành động "tự thiêu" đầy bi trí dũng của Hòa thượng Thích Quảng Đức.

Ký giả Malcolm Browne chính là người đã chụp được những bức ảnh lịch sử làm xúc động cả thế giới --- **nhất hình vạn ngữ**.



Nhà báo Malcolm Browne

Phật Giáo là tôn giáo gắn bó với dân tộc Việt từ cả ngàn năm. Bất cứ lãnh tụ độc tài nào đàn áp Phật Giáo sẽ phải chịu quả báo --- **trời tru, đất diệt**.

Theo lời kể trực tiếp của Browne, vị tăng sĩ Thích Quảng Đức ngồi bình thản giữa đường trong tư thế hoa sen truyền thống của Phật giáo (*padmasana*). Ngài đặt một hộp diêm trên đùi. Sau khi các tăng sĩ đạo hữu tưới nhiên liệu lên người ngài, Thích Quảng Đức khẽ cử động hai tay trên đùi để quẹt diêm rồi thả que diêm xuống người mình.

Đó không phải là “vì bảo vệ chánh pháp, vị pháp tự thiêu thân” – bi trí dũng – của các bậc Bồ Tát trong giai đoạn đó, thì còn gì nữa?

Bodhisattva Thích Quảng Đức, embodying the Bodhisattva virtues of compassion, wisdom, and courage, immolated himself in defense of the True Dharma and in protest against the Ngô Đình Diệm government's persecution of Buddhists.

Chính đáng - tự thiêu của bất bô tát để cúng dường, hay bảo vệ chính pháp, không phải là một hành động tự tử thông thường trong giai đoạn Phật Giáo bị bức hại, khác với những gì bà Ngô Đình Nhu đã khêu xà, vô lễ, vô giáo dục, thất học tuyên bố với báo chí ngoại quốc – những cái hy sinh mạng sống, tự thiêu của các sư và ni đó để bảo vệ chính pháp, là những ‘Barbecue Monks – Sư quay và Ni nướng.’

Điểm tôi muốn làm rõ là sự khác biệt giữa **một hành động tự thiêu mang ý nghĩa cúng dường, hộ trì Chánh pháp theo lý tưởng Bồ Tát**, và cách diễn giải hành động ấy như một vụ tự tử thông thường. Trong bối cảnh Phật Giáo miền Nam Việt Nam năm 1963 bị đàn áp, nếu bỏ qua chiều hướng và kích thích Bi-Trí-Dũng, đa số người đọc sẽ khó hiểu được ý nghĩa tôn giáo, và đạo đức mà những vị Bồ Tát nhập thế muốn thể hiện.

Cụm từ “*barbecue monks*” gắn với phát ngôn gây tranh cãi của bà Ngô Đình Nhu trước báo chí quốc tế. Khẩu nghiệp của bà không những tưới thêm dầu và ngọn lửa đang bùng cháy, mà còn bị phản ứng ngược từ dư luận quốc tế. Quả báo nhãn tiền – không những tự chính bà đã làm thất bại chuyến đi “giải độc” cho chế độ Ngô Đình Diệm, mà bà đã quệt que diêm “barbecue” chế độ độc tài gia đình trị của chồng và anh chồng của bà. Báo chí ngoại quốc “lịch sự” kêu bà là ‘Dragon Lady’ – con rồng cái – nghĩa là ‘con quỷ cái.’

Bà và gia đình bà đã trả rất nhiều nghiệp quả sau này, dù đã ăn năn, hối hận xin lỗi Phật Giáo. Cha mẹ bà đã từ bà, đóng cửa không tiếp hai mẹ con bà khi họ sang Mỹ. Những bức hình này đã được đăng tải trên báo chí Mỹ (Times, LIFE?) khi bà và Ngô Đình Lệ Thủy tới gõ cửa nhà ông bà Trần Văn Chương ở vùng Hoa Thịnh Đốn.

Với bản tính đánh đá, cùng những hành vi hỗn xược đi đôi với những ngôn ngữ đánh thép, kém ngoại giao, kém văn hóa, vô gia giáo, bất nhân, côn đồ, đầy ác tính ấy, bà đã miệt thị những cái chết đầy bi trí dũng của các tăng ni để bảo vệ Phật Giáo trong cơn pháp nạn – đạo của tổ tiên, đạo của cha mẹ, cùng truyền thống gia giáo và gia phong của cha mẹ bà. Bà đã cải đạo, khi tổ, diệt tông, và đồng thời toa rập với chế độ độc tài gia đình trị, âm mưu, gian manh với thủ đoạn muốn biến sự hy sinh tự thiêu của các tăng ni Phật Giáo, tử vì chánh đạo, thành một lời chế giễu, sỉ nhục, đối lập hẳn với cách nhìn của Phật Giáo về chánh pháp – hạnh nguyện hộ pháp, và sự cúng dường thân mạng của pháp giới để cảnh tỉnh và cảm hóa kẻ bạo ác, tà đạo, bất nhân.

Vì vậy, khi dịch những câu của tôi sang tiếng Anh, tôi giữ rõ ba tầng ý nghĩa:

- **Bodhisattva:** xác định lý tưởng, và hạnh nguyện Bồ Tát.
- **In defense of the True Dharma:** nêu rõ mục đích hộ trì Chánh Pháp.
- **The virtues of compassion, wisdom, and courage:** thể hiện tinh thần Bi-Trí-Dũng, thay vì chỉ mô tả hành động tự thiêu.



Bức hình nguyên bản

Trong suốt quá trình rực lửa chánh pháp ấy, hai tay các ngài ở trong **ấn Thiền định** (*Dhyana Mudra*). Trong thủ ấn này, hai bàn tay đặt trên đùi, lòng bàn tay ngửa lên, tay phải đặt trên tay trái, hai đầu ngón cái chạm nhẹ vào nhau. Thủ ấn này tượng trưng cho sự tập trung sâu sắc, nội tâm an bình và trạng thái quân bình tinh thần. Những người chứng kiến, trong đó có Browne, đặc biệt nhận xét rằng dù bị ngọn lửa bao trùm, vị tăng sĩ vẫn hoàn toàn bất động, không kêu la hay cử động cơ bắp cho đến khi thân thể đổ xuống.



Thiền định ấn (禪定印 - Dhyāna Mudrā) là một trong những thủ ấn (Mudrā) phổ biến và quan trọng nhất trong Phật giáo, biểu tượng cho sự tập trung cao độ, sự cân bằng nội tâm và trạng thái an lạc tuyệt đối. Đây là tư thế tay kinh điển mà Đức Phật Thích Ca Mâu Ni đã kết khi ngồi thiền định dưới gốc cây bồ đề trước khi đạt được Giác ngộ.

Dưới đây là chi tiết về cách thực hiện, ý nghĩa và biểu tượng của thủ ấn này:

1. Cách thực hiện (Tư thế tay)

- Vị trí: Hai bàn tay đặt nhẹ nhàng trên đùi hoặc lòng bàn chân (khi ngồi ở tư thế kiết già hoặc bán già).
- Tư thế: Lòng bàn tay ngửa lên trên. Bàn tay phải đặt chồng lên trên bàn tay trái.
- Ngón tay: Các ngón tay duỗi thẳng tự nhiên. Hai đầu ngón tay cái chạm nhẹ vào nhau, tạo thành một hình tam giác hoặc hình vòng cung mềm mại.

2. Ý nghĩa tâm linh và triết học

- Sự hợp nhất và cân bằng: Việc tay phải (đại diện cho năng lượng nam tính, trí tuệ, sự chủ động) đặt trên tay trái (đại diện cho năng lượng nữ tính, lòng từ bi, sự tiếp nhận) biểu thị sự hòa hợp hoàn hảo giữa Trí tuệ và Từ bi, hoặc giữa tâm trí và cơ thể.
- Ngọn lửa thiêu rụi phiền não: Vòng tròn hoặc hình tam giác được tạo bởi hai ngón tay cái tượng trưng cho "Ngọn lửa huyền bí" (Mystic Fire), có khả năng thiêu rụi mọi tạp niệm, ham muốn ô uế và ảo tưởng của trần thế.
- Tâm bất động: Thủ ấn này thể hiện một trạng thái tâm trí hoàn toàn tĩnh lặng, không bị lay chuyển bởi các tác động hay cảm dỗ từ thế giới bên ngoài.

3. Biểu tượng trong nghệ thuật Phật giáo

- Đức Phật Thích Ca Mâu Ni: Thường được tạc tượng với thủ ấn này khi ngài đang ở trong trạng thái thiền định sâu sắc.
- Đức Phật A Di Đà (Amitabha): Trong Phật giáo Đại thừa (đặc biệt là Tịnh Độ Tông), Đức Phật A Di Đà thường kết Thiền định ấn để chào đón chúng sinh hướng về cõi Cực Lạc. Trong một số biến thể Nhật Bản (Mật tông), các ngón tay có thể đan xen hoặc ngón cái chạm ngón trỏ để tạo thành các vòng tròn đại diện cho các phẩm cấp vãng sanh.
- Bảo Sinh Phật (Ratnasambhava) hoặc A Súc Bệ Phật (Akshobhya): Đôi khi cũng xuất hiện với thủ ấn này trong hệ thống Ngũ Trí Phật của Mật Tông tùy thuộc vào bối cảnh nghi lễ.

4. Lợi ích trong thực hành Yoga và Thiền định

Khi người tập thiền kết Dhyāna Mudrā, dòng năng lượng (Prana) trong cơ thể được lưu thông khép kín, không bị thất thoát ra ngoài. Nó giúp:

- Làm dịu hệ thần kinh và giảm căng thẳng.
- Tăng cường khả năng tập trung và ghi nhớ.
- Đưa tâm trí vào trạng thái định (Samadhi) nhanh hơn.

Phật Giáo và dân tộc

Phật Giáo đã gắn bó với dân tộc Đại Việt suốt hơn nghìn năm – không chỉ như một tôn giáo thuần túy – mà còn như một dòng chảy văn hóa, đạo đức, và tâm linh trong lịch sử dân tộc. Vì vậy, phong trào tranh đấu của Phật Giáo tại Việt Nam Cộng hòa năm 1963 không đơn thuần là một cuộc xung đột tôn giáo, mà còn là cuộc đấu tranh đòi quyền bình đẳng tôn giáo, tự do tín ngưỡng và sự tôn trọng phẩm giá con người.

Trong bối cảnh chính quyền Ngô Đình Diệm bị phong trào Phật Giáo cáo buộc đàn áp và đối xử bất bình đẳng với Phật tử, sự dấn thân của các tăng ni đã đưa tinh thần Bi – Trí – Dũng từ giáo lý vào thực tiễn lịch sử.

Đặc biệt, việc Hòa thượng Thích Quảng Đức tự thiêu ngày 11 tháng 6 năm 1963, cùng những hành động “**vị pháp thiêu thân**” của một số tăng ni khác, đã trở thành biểu tượng gây chấn động lương tri thế giới.

Nhìn từ ý niệm của Lê Huy Trứ, “*Uy vũ bất năng phục — Trí huệ bất năng hoại — Từ bi bất năng diệt — Bi Trí Dũng bất khuất*,” ý nghĩa cốt lõi không nằm ở sự hủy hoại thân xác, mà ở quyết tâm dùng chính sinh mệnh mình để làm chứng cho một niềm tin và đánh thức lương tri trước bất công.

Thân có thể bị thiêu, nhưng thông điệp từ bi không nhất thiết bị tiêu diệt; một con người có thể mất đi, nhưng hình ảnh và ý nghĩa hành động của người ấy vẫn có thể tiếp tục tác động đến lịch sử.

Câu nói “*Bất cứ lãnh tụ độc tài nào đàn áp Phật giáo sẽ phải chịu quả báo — trời tru, đất diệt*” thể hiện niềm tin mạnh mẽ vào luật nhân quả: quyền lực chính trị không thể đứng ngoài hậu quả đạo đức của những hành vi gây tổn hại cho con người và cộng đồng.

“*Trời tru, đất diệt*” ở đây có thể được hiểu như lời phán xét đanh thép của lương tri và lịch sử, chứ không nhất thiết là một lời tiên tri về sự trừng phạt siêu nhiên. Bởi lẽ, quả báo có thể biểu hiện qua sự mất lòng dân, sự suy sụp của uy tín chính trị, sự phán xét của hậu thế hoặc những hệ quả lâu dài do chính hành động của con người tạo ra.

Từ góc nhìn ấy, tinh thần bi trí dũng – “**vị pháp thiêu thân**” – không phải là lời cổ súy cho cái chết, mà là lời cảnh tỉnh về giới hạn của quyền lực – “**Bạo lực có thể cưỡng chế thân xác, nhưng không thể mặc nhiên khuất phục niềm tin; đàn áp có thể làm im tiếng một con người, nhưng không bảo đảm dập tắt được chân lý mà người ấy muốn bảo vệ.**”

Malcolm Browne: Câu chuyện phía sau bức ảnh "Nhà sư tự thiêu" mang tính biểu tượng



Bồ Tát Thích Quảng Đức ngồi yên khi ngọn lửa bao trùm thân thể.

Patrick Witty phỏng vấn Malcolm Browne --- ngày 28 tháng 8 năm 2012, 1 giờ 55 chiều, giờ miền Đông Hoa Kỳ

Nhiếp ảnh gia Malcolm Browne, nổi tiếng với bức ảnh gây chấn động và trở thành biểu tượng về một vị tăng sĩ tự thiêu ở Sài Gòn, qua đời ngày 27 tháng 8 năm 2012, hưởng thọ 81 tuổi.

Năm 1963, Browne được trao Giải Pulitzer về Phóng sự Quốc tế và giải Ảnh Báo chí Thế giới của năm.

Năm 2011, Browne đã trò chuyện với Patrick Witty, biên tập viên ảnh quốc tế của tạp chí *TIME*, tại nhà ông ở Vermont.

Patrick Witty: Chuyện gì đang diễn ra ở Việt Nam trước ngày ông chụp bức ảnh nổi tiếng về việc Thích Quảng Đức tự thiêu?

Malcolm Browne: Lúc ấy tôi đã ở Việt Nam được vài năm. Khi tình hình ở miền Trung Việt Nam bắt đầu trở nên căng thẳng, tôi quan tâm đến Phật tử Việt Nam nhiều hơn trước, bởi tôi cho rằng họ có thể là lực lượng tạo ra những chuyển biến quan trọng trong các diễn biến sắp tới. Tôi trở nên thân thiết với khá nhiều nhà sư lãnh đạo phong trào đang hình thành.

Khoảng mùa xuân năm 1963, các nhà sư bắt đầu bóng gió rằng họ sẽ thực hiện một hành động phản kháng gây chấn động --- có lẽ là một nhà sư tự mô bụng hoặc tự thiêu. Dù là cách nào, đó cũng là sự kiện mà chúng tôi phải chú ý.

Lúc ấy, các nhà sư gọi điện cho những phóng viên nước ngoài ở Sài Gòn để cảnh báo rằng một sự kiện lớn sắp xảy ra. Sau một thời gian, phần lớn phóng viên đã chán nghe những lời cảnh báo ấy và thường bỏ qua. Tôi tin chắc họ sẽ hành động, chứ không chỉ dọa suông. Vì thế, rốt cuộc tôi gần như là phóng viên phương Tây duy nhất đưa tin về ngày định mệnh ấy.

Patrick Witty: Hãy kể về buổi sáng hôm đó. Hẳn ông không ngờ sự việc ‘lại kịch tính’ đến thế, nhưng ông vẫn đến vì nhận được một cuộc gọi vào đêm trước?

Malcolm Browne: Tôi đã được báo trước phần nào rằng sẽ có một hành động gây chấn động, bởi tôi biết các nhà sư không nói suông. Họ hoàn toàn nghiêm túc về việc thực hiện một hành động phản kháng dữ dội. Trong một nền văn minh khác, hành động đó có thể mang hình thức đánh bom hoặc điều gì tương tự.

Các nhà sư hiểu rất rõ tác động mà một vụ tự thiêu có thể tạo ra. Vì vậy, khi tôi đến ngôi chùa nơi mọi việc được tổ chức, cuộc biểu tình đã bắt đầu. Các nhà sư và ni cô đang tụng một bài kinh thường được tụng trong tang lễ và những dịp tương tự. Theo hiệu lệnh của người dẫn đầu, tất cả cùng đi ra đường và tiến về khu trung tâm Sài Gòn. Khi đến nơi, các nhà sư nhanh chóng tạo thành một vòng tròn quanh một giao lộ cụ thể giữa hai con đường lớn ở Sài Gòn.

Một chiếc xe chạy đến. Hai nhà sư trẻ bước xuống. Một vị tăng sĩ lớn tuổi, hơi tựa vào một trong hai người trẻ, cũng bước xuống xe. Ngài đi thẳng đến giữa giao lộ. Hai nhà sư trẻ mang theo một can nhựa, sau đó được xác định là đựng xăng. Ngay khi vị tăng sĩ ngồi xuống, họ đổ chất lỏng lên khắp người ngài. **Ngài lấy một hộp diêm, quẹt lửa rồi thả que diêm xuống đui.** Ngay lập tức, lửa bao trùm thân thể ngài. Tất cả những người chứng kiến đều kinh hoàng. Sự việc khủng khiếp đúng như tôi đã dự đoán.

Tôi không biết chính xác ngài qua đời vào lúc nào, bởi không thể nhận biết qua nét mặt hay giọng nói. Ngài không hề hét lên vì đau đớn. **Gương mặt ngài dường như vẫn khá bình thản**

cho đến khi bị lửa làm đen sạm, không còn nhìn rõ nữa. Cuối cùng, các nhà sư cho rằng ngài đã chết và đưa đến một chiếc quan tài bằng gỗ được làm tạm.

Patrick Witty: Ông là nhiếp ảnh gia duy nhất có mặt tại đó sao?

Malcolm Browne: Theo những gì tôi biết thì đúng. Sau này tôi mới biết có một số người Việt Nam cũng chụp ảnh, nhưng những bức ảnh ấy không được gửi ra ngoài --- không xuất hiện trên các hệ thống truyền ảnh quốc tế hay bất cứ nơi nào tương tự.

Patrick Witty: Ông nghĩ gì khi nhìn qua máy ảnh?

Malcolm Browne: Tôi chỉ nghĩ đến việc đây là một chủ thể tự phát sáng, cần thời gian phơi sáng khoảng f/10 hay một mức nào đó --- tôi không còn nhớ chính xác. Tôi dùng một chiếc máy ảnh Nhật Bản giá rẻ hiệu Petri. Tôi đã rất quen với máy, nhưng muốn chắc chắn rằng mỗi lần chụp đều chính đúng thông số và lấy nét chuẩn, đồng thời thay phim đủ nhanh để theo kịp diễn biến. Tôi đã chụp liên tục khoảng mười cuộn phim.

Patrick Witty: Ông cảm thấy thế nào?

Malcolm Browne: Điều quan trọng nhất trong đầu tôi là đưa được những bức ảnh ra ngoài. Tôi nhận ra đây là một sự kiện có tầm quan trọng đặc biệt và phải chuyển ảnh đến một đầu mối của hãng Associated Press (AP) ở một nơi xa nhất có thể, càng sớm càng tốt. Tôi cũng biết rằng việc đó ở Sài Gòn trong thời gian ngắn là rất khó.

Patrick Witty: Ông đã làm gì với cuộn phim?

Malcolm Browne: Mấu chốt là đưa phim đến một điểm truyền tin. Chúng tôi phải gửi phim gốc bằng đường hàng không hoặc bằng cách nào đó. Khi ấy phim không bị kiểm duyệt. Chúng tôi nhờ một "chim bồ câu" mang phim đến Manila. Tại Manila có thiết bị để truyền ảnh qua vô tuyến.

Patrick Witty: Khi ông nói "chim bồ câu", chính xác ông muốn nói gì?

Malcolm Browne: Đó là một hành khách trên chuyến bay thương mại thông thường mà ông thuyết phục mang giúp một gói hàng nhỏ. Rõ ràng, tốc độ là điều tối quan trọng. Vì vậy, chúng tôi phải đưa phim đến sân bay. Nó được mang lên một chuyến bay sắp khởi hành đi Manila.

Patrick Witty: Sau khi phim đến nơi, có ai từ AP gửi tin cho ông biết rằng bức ảnh đang được đăng trên khắp thế giới không?

Malcolm Browne: Không.

Patrick Witty: Ông không biết gì sao?

Malcolm Browne: Không. Chúng tôi chẳng biết gì cả; cảm giác giống như bắn một phát vào hồ đen. Chúng tôi chỉ biết ảnh đã đến nơi khi các thông điệp bắt đầu gửi đến chúc mừng vì chúng

tôi đã chuyển được một bức ảnh như vậy. Không phải tờ báo nào cũng đăng. *The New York Times* không đăng vì họ cho rằng bức ảnh quá ghê rợn, không thích hợp với một tờ báo đọc vào bữa sáng.

Patrick Witty: Tôi đang nhìn bức ảnh trên màn hình. Hãy nói cho tôi biết những gì tôi không thể thấy --- ông nghe thấy gì, ngửi thấy mùi gì?

Malcolm Browne: Mùi nhang áp đảo tất cả. Nhang có mùi rất nồng, không hẳn dễ chịu, nhưng người ta đốt để cầu mong tổ tiên phù hộ và vì những ý nghĩa tương tự. Đó là mùi nổi bật nhất, ngoài mùi xăng dầu đang cháy và, phải nói thật, mùi thịt người bị thiêu. Âm thanh chính là tiếng khóc than và đau khổ của các nhà sư, những người đã quen biết vị tăng sĩ ấy nhiều năm và đau lòng vì ngài. Đồng thời, người ta hét qua loa phóng thanh; những người thuộc lực lượng cứu hỏa cố tìm cách dập lửa quanh ngài mà không làm ngài thiệt mạng hay gây thêm hậu quả nào đó. Mọi thứ là một mớ hỗn loạn.

Patrick Witty: Tôi từng đọc lời Tổng thống Kennedy nói về bức ảnh của ông: "Không có bức ảnh thời sự nào trong lịch sử gây xúc động mạnh mẽ trên khắp thế giới như bức ảnh đó."

Malcolm Browne: Có thể đúng. Nghe có vẻ là một câu nói chân thành từ Nhà Trắng.

Patrick Witty: Ông có xem bức ảnh này là thành tựu lớn nhất trong sự nghiệp báo chí của mình không?

Malcolm Browne: Tôi có thể nói rằng nó thu hút rất nhiều sự chú ý. Đây không nhất thiết là câu chuyện khó đưa tin nhất mà tôi từng thực hiện, nhưng chắc chắn là một phần quan trọng trong sự nghiệp của tôi.

Ba biến cố trọng đại đã làm bùng nổ phong trào tranh đấu Phật Giáo năm 1963, đó là

- Cái chết của tám Phật tử đêm 8/5/1963 tại đài phát thanh Huế,
- Cuộc tự thiêu của HT. Thích Quảng Đức ngày 11/6/1963 tại Sài Gòn,
- Chiến dịch “nước lũ” tổng tấn công chùa chiền toàn quốc đêm 20 rạng ngày 21/ 8/1963 của chính quyền

Ba biến cố lịch sử quan trọng đó của phong trào tranh đấu Phật Giáo cùng với những yếu tố khác của chính quyền Ngô Đình Diệm. Như tiêu diệt các đảng phái quốc gia, phe đảng, kỳ thị tôn giáo, lạm quyền, sử dụng mật vụ và lực lượng đặc biệt như là những công cụ để bảo vệ “chế độ chuyên chế gia đình trị.”

Thay vì, phục vụ quốc gia, ông Ngô Đình Nhu (không phải là một viên chức chính thức của chính quyền) lại chuyên quyền tổng thống, đi đêm với CSBV để phản bội đồng minh và quân dân – Chế độ Ngô Đình Diệm đã gây bất mãn và chán nản trong quần chúng cũng như trong quân đội – đưa đến cuộc đảo chánh của các tướng lãnh – lật đổ chế độ độc tài, gia đình trị của Ngô Đình Diệm – đàn áp Phật Giáo.

Dưới đây là một số ảnh do phóng viên Malcome Browne, trưởng văn phòng đại diện AP tại Việt Nam chụp diễn tiến cuộc tự thiêu lịch sử của Hòa Thượng Thích Quảng Đức vào 10 giờ sáng ngày Chủ Nhật 11 tháng 6 năm 1963. Cùng có mặt tại hiện trường với Browne là David Halberstam lúc đó là phóng viên trẻ của báo The New York Times. Halberstam cùng nhận giải thưởng Pulitzer năm 1964 với Browne nhờ bài báo nói về sự kiện này.

Theo lời thuật của HT. Thích Đức Nghiệp:

- Sau khi xong khóa lễ, chư tăng ni xuống đường trực chỉ đi về phía ngã tư Phan Đình Phùng và Lê Văn Duyệt. Chiếc xe Austin của cư sĩ Trần Quang Thuận chở HT. Thích Quảng Đức (ngồi sau) và thầy Thích Trí Minh (ngồi trước)

Những hình ảnh lịch sử pháp nạn bi tráng

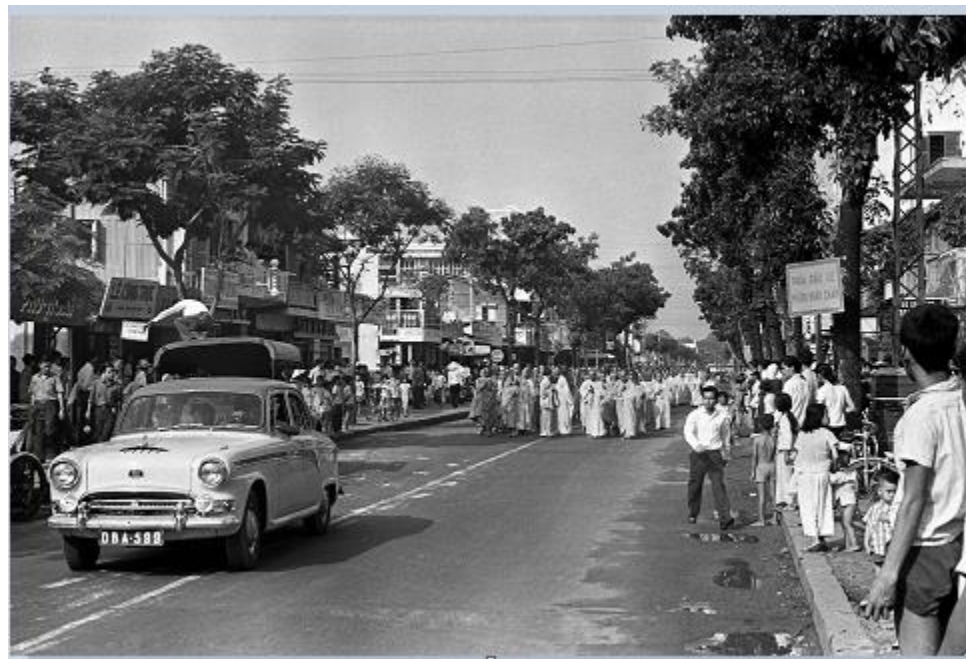
Tất cả ảnh đều được chụp ngày 11 tháng 6 năm 1963. Các lãnh đạo Phật giáo đã cảnh báo Browne rằng một cuộc phản kháng lớn sẽ diễn ra tại Sài Gòn. Khi đến ngôi chùa nơi cuộc biểu tình được tổ chức, ông thấy các nhà sư và ni cô đã bắt đầu tụng kinh. --- Malcolm Browne/AP



Chư tăng ni làm lễ tại chùa Phật Bửu Tự, do Hòa thượng Thích Minh Trục tổ chức, tại đường Cao Thắng, Quận 3 Sài Gòn.



**Các nhà sư và ni cô tụng những bài kinh dùng trong tang lễ trước cuộc biểu tình. ---
Malcolm Browne/AP**



Sau khi xong khóa lễ, chư tăng ni xuống đường trực chỉ đi về phía ngã tư Phan Đình Phùng và Lê Văn Duyệt.

Chiếc xe Austin của cư sĩ Trần Quang Thuận chở HT. Thích Quảng Đức (ngồi sau) và thầy Thích Trí Minh (ngồi trước) [[Theo lời thuật của HT. Thích Đức Nghiệp](#)]

Những người Phật Giáo biểu tình đi bộ từ chùa đến trung tâm Sài Gòn. --- Malcolm Browne/AP



Các nhà sư và ni cô tạo thành vòng tròn quanh một giao lộ ở Sài Gòn; trẻ em cúi đầu lạy. --- Malcolm Browne/AP



Nhà sư Thích Quảng Đức bước xuống xe và ngồi giữa giao lộ. Một nhà sư trẻ đỡ xăng lên người ngài, rồi ngài tự quẹt diêm. --- Malcolm Browne/AP

Đại Đức Thích Chơn Ngũ tưới xăng lên đầu và thân mình Hòa Thượng Thích Quảng Đức.

Đại Đức Thích Chơn Ngũ thuật lại, "*Tay trái tôi xách thùng xăng, tay mặt tôi dìu Ngài bước ra xe và mời Ngài ngồi xuống. Ngài ngồi "Kiết Già" tay mặt đặt lên tay trái. Tôi cầm thùng xăng đáng lẽ tưới lên vai Ngài, nhưng vì hốt hoảng lo sợ mật vụ tới nên đã đổ xăng từ đầu Ngài trở xuống.*

Hòa Thượng Thích Quảng Đức mở hộp diêm rút 5, 6 que rồi quẹt mạnh. Lửa tức tốc bùng cháy đốt ngay thân xác Ngài như một pho tượng trong khi các tăng ni quỳ xuống vừa khóc vừa niệm: A Di Đà Phật." (ĐĐ. Thích Chơn Ngũ thuật lại)



Thích Quảng Đức ngồi yên khi lửa bao trùm thân thể. --- Malcolm Browne/AP

Trong loạt hình được phóng lớn chỉ rõ Đại đức Thích Chơn Ngự đã để thùng xăng xuống cách Ngài khoảng một mét rồi bước vội về phía các Tăng Ni, để Ngài ngồi lại một mình trên vũng xăng lạnh lảng tự tìm cách dập lửa.



Browne nói về việc chứng kiến vị tăng sĩ bị thiêu, "*Khủng khiếp đúng như những gì tôi đã dự đoán.*" --- Malcolm Browne/AP



Các nhà sư và ni cô khác chứng kiến, thấp hương tụng kinh khi Thích Quảng Đức bị thiêu đến chết. --- Malcolm Browne/AP



Thích Quảng Đức tự thiêu để phản đối việc chính quyền miền Nam Việt Nam bị cáo buộc đàn áp Phật tử. --- Malcolm Browne/AP



Những bức ảnh của Malcolm Browne đoạt giải World Press Photo năm 1963.

Bức ảnh gây xúc động đến nỗi Tổng thống Mỹ lúc đó là John F. Kennedy phải thốt lên:
"Không một bức ảnh thời sự nào trong lịch sử thế giới lại tạo ra nhiều cảm xúc như thế!"

Mới đây, trong danh sách các ảnh thời sự vĩ đại nhất mọi thời đại, do báo New Statesman (Anh) công bố, bức ảnh này của Malcolm Browne được xếp thứ hai (bức ảnh phóng viên Nick Út chụp cô bé 9 tuổi Kim Phúc bị phỏng do bom napalm xếp đầu danh sách).



Một nhà sư quỳ lạy và tất cả Ni Sư ngồi kiết già, cầu nguyện bên di hài Thích Quảng Đức. --- Malcolm Browne/AP



**Sau vụ tự thiêu, các nhà sư và ni cô ngăn xe cứu hỏa tiến đến hiện trường. ---
Malcolm Browne/AP**



**Di hài Thích Quảng Đức trước khi được đưa vào quan tài, và được các tăng ni đồng
đạo khiêng về một ngôi chùa gần đó. --- Malcolm Browne/AP**





Phật tử, các mẹ già, thiếu nữ, cùng các Ni uy vũ bất năng khuất trước lực lượng đàn áp của chính quyền Ngô Đình Diệm



**Một trong những bom tạt khác đã tạt diệt Bồ Tát Thích Quảng Đức truyền đăng, vị pháp
tự thiêu, trên đường phố Sài Gòn, October 5, 1963**



Quả báo nhãn tiền



THIÊN VÕNG

Lê Huy Trứ

Đàn áp Phật Giáo nghiệp ác gian
Bảo pháp tự thiêu rạng ánh thiền
Trời đất chứng tri lòng chính nghĩa,
Sử xanh ghi tạc nỗi truân chuyên.
 Ác gieo ắt gặt vòng nhân quả,
 Lửa dậy rồi tan mộng bá quyền.
Thiên võng tuy thừa mà chẳng lọt,
Trời tru đất diệt bởi cuồng điên.

LỬA TỪ BI
—
KIM CƯƠNG
BẤT DIỆT

Lê Huy Trữ

Lửa Từ Bi — Kim Cương bất diệt,
Uy vũ bất năng khuất,
Khủng bố bất năng úy.
Trí huệ bất năng hoại,
Từ bi bất năng diệt.

Thân tâm hợp nhất, thành kim cương,
Lửa thiêng soi sáng khắp nhân gian.
Một niệm từ tâm, thành bất hoại,
Muôn đời chính pháp vẫn huy hoàng.

LỬA TỪ BI — KIM CƯƠNG BẤT DIỆT
— KHÔNG BAO GIỜ TẮT —



Lửa Từ Bi

Kim Cương Bất Hoại

Lê Huy Trứ

Lửa Từ Bi bùng sáng giữa trời,
Một tâm nhập định, sáng muôn nơi.
Tục diêm truyền đăng, đạo chiếu soi,
Bất hoại, bất diệt, rạng sáng ngời.

Tài liệu tham khảo

- [Đốt thân thể cúng dường chư Phật](#), Lê Huy Trứ, 2-18-2016
- [Malcolm Browne: Câu chuyện phía sau bức ảnh "Nhà sư tự thiêu" mang tính biểu tượng](#)
- [Malcolm Browne, Journalist Who Took The 'Burning Monk' Photo, Dies : The Two-Way : NPR](#)
- <https://www.getty.edu/art/collection/object/1096F6#full-artwork-details>
- https://www.reddit.com/r/pics/comments/ewu8ab/the_burning_monk_malcolm_browne_1963/
- [Ảnh Hòa Thượng Thích Quảng Đức Tự Thiêu - Bồ Tát Quảng Đức - THƯ VIỆN HOA SEN](#)
- [The Burning Monk: The Story behind the 1963 Iconic Photo - Rare Historical Photos](#)
- [Thích Quảng Đức, The Burning Monk Who Changed The World](#)
- [Arrest and assassination of Ngo Dinh Diem - Wikipedia](#)
- <https://www.alamy.com/nhu-diem-diem-ngo-dinh-both-dead-in-saigon-30-november-1963-image623538794.html>
- <https://www.topfoto.co.uk/asset/3364497/>
- https://www.youtube.com/watch?v=Byg1gB_tOVA
- <https://www.alamy.com/stock-photo/nhu-diem.html?blackwhite=1&sortBy=relevant>
- [Burning monk photo: How a moment became breaking news in 15 hours](#)
- <https://grantpiperwriting.medium.com/the-story-behind-the-infamous-burning-monk-photograph-graphic-53bc7d461168>

Thích Quảng Đức And The True Story Of The Burning Monk Photograph

By Mark Oliver | Edited By John Kuroski
Published April 22, 2026

On a busy Saigon street in June 1963, Buddhist monk Thích Quảng Đức lit himself on fire and set off a chain of events that led to America's involvement in the Vietnam War.

“No news picture in history,” John F. Kennedy once said, “has generated so much emotion around the world as that one.”

This was no exaggeration. When the Vietnamese Buddhist monk Thich Quang Duc burned himself alive on the streets of Saigon on June 11, 1963, it sparked a chain reaction that changed history forever.



Malcolm Browne The self-immolation of Thich Quang Duc in Saigon, South Vietnam. June 11, 1963.

His act of protest was on the front page of papers in almost every country. For the first time, the word “Vietnam” was on everyone’s lips when, before that day, most Americans had never even heard of the southeast Asian nation hidden away on the other side of the world.

Today, the “Burning Monk” photograph of Thich Quang Duc’s death has become a universal symbol of rebellion and the fight against injustice. But as famous as the photo of his death is, only a handful of people, at least those in the West, actually remember what Thich Quang Duc was protesting.

Instead, his death has been reduced to a symbol — but it was far more than that. It was an act of defiance against a corrupt government that had killed nine of its own people. It fueled a revolution, toppled a regime, and may even be the reason that America entered the [Vietnam War](#).

Thich Quang Duc was more than a symbol, more than the “Burning Monk.” He was a man who was willing to give up his life for a cause — and a man who changed the world.

Nine Dead In Vietnam



[Manhai/Flickr](#) Buddhist protesters pull on barbwire while clashing with the police in Saigon, South Vietnam. 1963.

Thich Quang Duc's story starts on May 8, 1963, at a Buddhist celebration in the city of Hue. It was Phat Dan, the birthday of Gautama Buddha, and more than 500 people had taken to the streets waving Buddhist flags and celebrating.

In Vietnam, however, this was a crime. Though upwards of 90 percent of the nation was Buddhist, it was under the rule of a Roman Catholic, President Ngo Dinh Diem, who had made it a law that no one could display a religious flag.

Grumbling voices across the country were already complaining that Diem was discriminating against Buddhists, but on this day they got proof. Just a few weeks before, Diem had encouraged Catholics to wave Vatican flags during a celebration for his brother, a Catholic archbishop. But now, as

Buddhists filled the streets of Hue with flags of their own to celebrate Phat Dan, Diem sent in the police.

The holiday turned into a protest, with a growing crowd coming out to demand equal treatment for Buddhists. The army was brought out in armored carriers to keep the peace, but things got out of hand.

Soon they opened fire into the crowd. Grenades were thrown and vehicles were driven into the crowd. By the time the crowd had dispersed, nine were dead — two of them children who had been crushed to death under the wheels of armored personnel carriers.

The Self-Immolation Of Thich Quang Duc



[Manhai/Flickr](#) Thich Quang Duc sits calmly as a monk pours five gallons of gasoline on his head. Saigon, South Vietnam. June 11, 1963.

On June 10, Malcolm Browne, the Saigon bureau chief for the Associated Press, got word that “something important” was going to happen outside the Cambodian Embassy. He believed it.

Things in South Vietnam had been heating up since the massacre. The Buddhists had issued a list of five demands that called for religious equality and justice for the dead, and he knew that they were ready to do anything to make life better in South Vietnam.

Browne met Thich Quang Duc, a Buddhist monk who had spent three years living in total isolation as a holy hermit in the mountains of Vietnam. He followed him and a procession of 350 monks and nuns as they made their way into the center of the city and Duc sat down on a simple cushion in the middle of a busy Saigon intersection.

A five-gallon petroleum can was in Thich Quang Duc’s car. As he sat on the cushion, his legs crossed as if he were in deep meditation, one of the monks took it out and poured every drop over the monk’s head. Coated in gasoline, he remained the picture of serenity, rotating the beads around his neck and chanting a prayer to Amitābha Buddha.

“I realized at that moment exactly what was happening,” Browne would later say. He started snapping pictures as fast as he could.

Though no one had noticed it until then, Thich Quang Duc had been holding a match in his hand. The last words of his prayer left his mouth, and then he lit the match. He dropped the match onto his own robes and, in an instant, his whole body was engulfed in flames.

The crowd broke into a panic. The sound of people's screams was pierced by a monk yelling into a microphone, "A Buddhist priest burns himself to death! A Buddhist priest becomes a martyr!"

The fire department was trying to make its way through the crowd. They were shouting at each other desperately, arguing about how to put out the fire without killing Duc. But they would never get the chance to try. The monks laid down in front of their wheels, risking their lives to keep them from saving Thich Quang Duc's.

Only one person was calm: Thich Quang Duc himself. "He never moved a muscle, never uttered a sound," [a witness](#) recalled, even as his body burned. For 10 minutes, he was nothing but a burning match on the ground. Then, finally, his body collapsed.

"I don't know exactly when he died," Malcolm Browne later said. "He never yelled out in pain."

The Raid On The Pagoda



[Manhai/Flickr](#) Monks in the pagoda chant funeral prayers for Thich Quang Duc. Saigon, South Vietnam. June 11, 1963.

When the fire died out, the monks covered Thich Quang Duc's body with yellow robes, put it in a wooden casket, and carried it back to the pagoda.

The body of the "Burning Monk" didn't leave alone. Though Thich Quang Duc had arrived with 350 men, a crowd of more than 1,000 followed the body away from the scene — some monks, some civilians, and some even police officers who'd been moved to abandon their posts.

At the pagoda, his body was cremated. By 6:00 PM, the pagoda was surrounded by police. They came in armored vehicles, rifles in their hands and riot gear on their bodies, and swarmed the monks inside. Thirty-six were dragged out, arrested, and charged, in the end, with holding a prayer meeting on the street.

But it was already too late. Thich Quang Duc's self-immolation photograph was already on its way to the United States. Malcolm Browne had already sent the photo off to be transported by what he called a "carrier pigeon" — an undercover passenger on a plane smuggling out his roll of film. By the morning, Thich Quang Duc's burning body would be on the cover of papers around the world.

The "Burning Monk" photo would change the course of history — but even it, [Browne would later say](#), was nothing compared to the experience of actually being there. The "Burning Monk" photo was missing, he said, "the smell of gasoline and diesel and the smell of burning flesh", and, with it, "the wailing and misery of the monks" that filled his ears.

The "Burning Monk" Photograph That Changed The World



[Manhai/Flickr](#) Malcolm Browne, on the right, helps a fellow AP photographer while he examines a photo reel in Saigon, South Vietnam. April 3, 1964.

For all his eloquence, President John F. Kennedy's first response to seeing Thich Quang Duc's burning body was much simpler. Reportedly, when the "Burning Monk" photo landed on his desk, the president only spit out the words "Jesus Christ!"

Suddenly, Vietnam's problems weren't just their own. This was an international incident.

President Diem originally had planned to do little in response and simply hope that the Buddhist crisis would die down — but the Americans wouldn't stand for it. The U.S. ambassador to Vietnam started putting pressure on Diem to meet the Buddhists' demands, while Secretary of State Dean Rusk directly threatened to publicly renounce him if he didn't do it.

Diem bowed to the American pressure — but for many, it wasn't enough. It was widely believed that he had no plans to go through with his promises to deal with the Buddhist crisis.

Furthermore, his own family's callousness to Thich Quang Duc's death kept the people against him. Rumors even got out that Diem's sister-in-law, Madame Nhu, had joked that she would "clap hands at seeing another barbecue show," and many believed that Diem agreed.

Diem proved the doubters right. He sent his special forces into the pagoda where Thich Quang Duc's ashes were kept in order to steal the dead man's remains. Two monks escaped with the urn that held what was left of the man himself, but the special forces got away with the bigger prize: Thich Quang Duc's miraculously unburnt heart.

The Spark That Helped Topple A Government



Wikimedia Commons The dead body of President Diem lies in the back of a carrier. Saigon, South Vietnam. 1963.

After the “Burning Monk” immolation, President Diem’s days were numbered. Vietnamese nationalists led by General Duong Van Minh started plotting to overthrow him, and the United States backed them. General Minh met with CIA operatives who encouraged him and promised they wouldn’t get in his way.

Diem wouldn’t live to see the New Year. On November 1, 1963, Minh and his co-conspirators attacked. There was little resistance. Only a handful of people still supported Diem enough to stand in their way.

Diem and his brother tried to escape through an underground passage hidden in a Catholic church, but they didn’t get far.

They were found before sunrise, dragged into the back of an armored carrier, and shot dead.

With a single spark, Thich Quang Duc had helped topple a government.

The Legacy Of Thich Quang Duc, The Burning Monk



Wikimedia CommonsAs the war began, images of Vietnam became a regular part of American life.

Today, the “Burning Monk” photograph is remembered as a symbol of rebellion and resistance — but perhaps it means more than that. Thich Quang Duc’s burning body was more than just a symbol. It was the spark that, according to one of Kennedy’s advisors, “set in motion a series of crises” that ended up bringing America into the Vietnam War.

North Vietnam capitalized on the chaos following the immolation and the overthrow of Diem. Ho Chi Minh responded to Diem’s death by saying, “I can scarcely believe

the Americans could be so stupid,” and the conflict between the two countries ramped up. In less than two years, America would enter the war in Vietnam.



Wikimedia Commons Another monk follows in Quang Duc's footsteps and immolates himself on the streets of Saigon on October 5, 1963.

Elsewhere, Thich Quang Duc sparked something in people around the world. Five more monks in Vietnam would follow in his footsteps, burning themselves alive in protests.

And even on the other side of the world, five Americans would immolate themselves in protest of the Vietnam War that Thich Quang Duc had inadvertently drawn them into. Those protests would have an impact, too, and in time, America would pull itself out of the war in defeat.

It's a chain reaction whose effects are still being felt today, all started by a single spark lit by a monk sitting on a cushion in the streets of Saigon. Deliberately or not, Thich Quang Duc's death changed more than just one life. It changed the whole world.

After this look at Thich Quang Duc, the “Burning Monk,” explore the stories behind the other iconic photographs of the Vietnam War era: the [Saigon execution photo](#) and the scared child known as “[Napalm Girl](#)”.

Another monk follows in Quang Duc's footsteps and immolates himself on the streets of Saigon on October 5, 1963.



